

125/1547

TN 25980

bs1

MẪU NHÃN HỘP VÀ VỈ SẢN PHẨM MEBRATUX



BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 15/-07-2016

Giảm ho & loãng đờm

5 VIÊN NANG MỀM

MEBRATUX

EPRAZINON DIHYDROCLORID 50 mg

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ME DI SUN

Địa chỉ: Số 521, Khu phố An Lợi, Phường Hoà Lợi, Thị Xã Bến Cát, T. Bình Dương
Điện thoại: 0650 3589036 - Fax: 0650 3589297

GMP - WHO

MEBRATUX

CÔNG THỨC:

- Eprazinon dihydroclorid: 50 mg
- Tá dược: Dầu đậu nành, Dầu cọ, Lecithin, Sáp ong, Aerosil, Gelatin, Glycerin, Vanillin, Methyl paraben, Propyl paraben, Kali sorbat, Sorbitol lỏng, Titan dioxit, Allura red, Tartrazin yellow, v.v 1 viên nang mềm.

CHỈ ĐỊNH:

- Làm loãng dịch nhầy ở các xoang, đường hô hấp.
- Hỗ trợ điều trị viêm phế quản cấp và mãn tính, viêm mũi xoang, ho cấp và mãn tính do nhiều nguyên nhân như: cảm, cúm, suyễn...

SDK :

Tiêu chuẩn: TCCS

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Người lớn: 3-6 viên/ngày, chia 3 lần.
- Thời gian điều trị không quá 5 ngày, trừ khi có chỉ định của Bác sĩ.
- Trẻ em: theo hướng dẫn của Bác sĩ.
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH, TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN, TƯƠNG TÁC THUỐC VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

BẢO QUẢN: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Antitussic and Expectorant

5 BLISTERS X 10 SOFTGELS

Antitussic and Expectorant

MEBRATUX

Ngày SX:
Số Lô SX:

HD:

MEBRATUX

EPRAZINONE DIHYDROCHLORIDE 50 mg

MEDISUN

MEDISUN PHARMACEUTICAL JOIN STOCK COMPANY
Address: No. 521, An Lợi Hamlet, Hoa Lợi Commune, Ben Cát District, Bình Dương Province
Tel: 0650 3589036 - Fax: 0650 3589297

GMP - WHO

MEBRATUX

COMPOSITION: Each softgel contains:

- Eprazinone dihydrochloride: 50 mg
- Excipients: Soybean Oil, Palm Oil, Lecithin, Bee's wax, Aerosil, gelatin, glycerin, vanillin, methyl paraben, propyl paraben, potassium sorbate, sorbitol liquid, titanium dioxide, Allura red, tartrazine yellow, qs 1 softgel.

INDICATIONS:

- Dilute mucus in sinuses, respiratory tract.
- Support treatment acute bronchitis and chronic, sinusitis, acute and chronic cough by causes as colds, flu, asthma...

VISA:

Specification: Manufacturer.

DOSAGE & USAGE:

- Adult: 3-6 softgels/day, divided 3 times.
- Duration of treatment not too 5 days, unless directed by a doctor.
- Children: use under the guidance of doctor. Or as directed by a physician.

CONTRAINDICATIONS, SIDE-EFFECTS, INTERACTIONS AND OTHER INFORMATIONS: Please read instruction in the box.

STORAGE: Dry place, below 30°C, avoid the sunlight.

KEEP OUT THE REACH OF CHILDREN READ CAREFULLY THE LEAFLET BEFORE USE

MEBRATUX

Eprazinon dihydroclorid 50 mg

MEBRATUX

Eprazinon dihydroclorid 50 mg

MEBRATUX

Eprazinon dihydroclorid 50 mg

MEBRATUX

Eprazinon dihydroclorid 50 mg

Cy CP DP ME DI SUN
Số lô SX:xxx NSX:xxx HD:xxx

127/154 - BSA
thiếu mãn hợp + vi
(hộp BSA)

MEDISUN

Đề xa tâm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin, xin tham khảo ý kiến bác sĩ

Dạng bào chế viên nang mềm

MEBRATUX

Trình bày: Hộp 5 vi x 10 viên nang mềm.

Công thức

Eprazinon dihydroclorid50 mg

Tá dượcvd 1 viên nang mềm

(Dầu đậu nành, Dầu cọ, Lecithin, Sáp ong, Aerosil, Gelatin, Glycerin, Vanilin, Methyl paraben, Propyl paraben, Kali sorbat, Sorbitol lỏng, Titan dioxit, Allura red, Tartrazin yellow).

Dược lực học

- Eprazinon dihydroclorid là dẫn xuất của piperazine, là chất điều tiết chất nhầy có tính tan đàm.

Dược động học

- Sau khi uống, nồng độ đỉnh trong máu đạt được sau 1 giờ.
- Thuốc được chuyển hóa chủ yếu qua gan (bê gãy alkyl).
- Thời gian bán hủy, thải trừ khoảng 6 giờ.

Chỉ định: Hỗ trợ điều trị:

- Làm loãng dịch nhầy ở các xoang, đường hô hấp.
- Hỗ trợ điều trị viêm phế quản cấp và mãn tính, viêm mũi xoang, ho cấp và mãn tính do nhiều nguyên nhân như: cảm cúm, suyễn.

Chống chỉ định

- Tiền sử co giật.
- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

Liều dùng và cách dùng:

- Người lớn: 3-6 viên/ngày, chia 3 lần.
- Thời gian điều trị không quá 5 ngày, trừ khi có chỉ định của bác sĩ.
- Trẻ em: theo hướng dẫn của Bác sĩ.

Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

Tương tác thuốc

- Chưa có báo cáo.

Thận trọng

Cần phối hợp trị liệu chuyên biệt trong trường hợp sau :

- Đàm đặc, có mủ hoặc sốt.
- Bệnh phổi hoặc phế quản mãn tính (kéo dài).

Không dùng kèm thuốc giảm ho hoặc thuốc làm khô chất tiết phế quản trong khi sử dụng eprazinon.



Phụ nữ có thai và cho con bú

- Chưa có nghiên cứu đầy đủ trên người, chỉ nên dùng thuốc cho phụ nữ có thai khi lợi ích mang lại cao hơn các nguy cơ có thể xảy ra.
- Không nuôi con bằng sữa mẹ khi dùng thuốc.

Tác dụng của thuốc khi vận hành máy móc tàu xe

- Không nên lái xe và vận hành máy móc do các tác dụng không mong muốn có thể xảy ra như nhức đầu, ngủ gà.

Quá liều và xử trí

- Buồn ngủ, mất điều hòa, nguy cơ gây co giật.
- Trong trường hợp quá liều, chủ yếu điều trị triệu chứng.

Tác dụng không mong muốn

- Ít khi gây rối loạn tiêu hóa. Dị ứng da rất hiếm.
- Nhức đầu, buồn ngủ, chóng mặt hiếm xảy ra.


Thông báo với bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30⁰C, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không dùng quá thời hạn ghi trên bao bì.

Tiêu chuẩn: TCCS số 0650B-004-2011.

Logo công ty: 

Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược Phẩm ME DI SUN

Địa chỉ nhà sản xuất: Số 521, Khu Phố An Lợi, Phường Hoà Lợi, Thị Xã Bến Cát, Bình Dương.

Điện thoại: 0650 3589036 – Fax: 0650 3589297



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng

Bình Dương, ngày 27 tháng 08 năm 2014

Giám đốc cơ sở đăng ký thuốc



DS: Lê Minh Hoàn

